

Số: 18/2024/QĐST-DS

Việt Trì, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Hoàng N, sinh năm 1993; trú tại: Tổ 5C, khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đỗ Quốc M, sinh năm 1986; trú tại: Tổ 5C, khu 1A, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hai bên đương sự thống nhất xác nhận: Anh Đỗ Quốc M còn nợ anh Phạm Hoàng N số tiền là 2.480.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng) theo Giấy xác nhận nợ đề ngày 21/02/2024. Anh Nam xác nhận số tiền cho anh Mạnh vay không phải tài sản chung của vợ chồng; anh Mạnh xác nhận số tiền nợ anh Nam là nợ riêng của cá nhân, không phải nợ chung của vợ chồng.

2.2. Hai bên thống nhất thoả thuận: Đến ngày 15/7/2024, anh Đỗ Quốc M phải trả cho anh Phạm Hoàng N toàn bộ số tiền vay nợ gốc là 2.480.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng), không phải trả lãi của số tiền vay kể từ thời điểm vay cho đến ngày 15/7/2024.

Trường hợp đến hết ngày 15/7/2024, anh Mạnh không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì anh Nam có quyền làm đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc anh Mạnh trả toàn bộ số tiền nợ gốc. Trường hợp này anh Mạnh phải trả tiền lãi của số tiền nợ gốc kể từ ngày 15/7/2024 với mức lãi

suất theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về án phí:

- Anh Đỗ Quốc M phải chịu 40.800.000đ (Bốn mươi triệu tám trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho anh Phạm Hoàng N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) theo biên lai thu tiền số 0005594 ngày 05/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Việt Trì;
- Chi cục THA DS TP Việt Trì;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN



Phùng Thị Thu Hường